

**NGHỊ QUYẾT**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIV)  
về một số chủ trương, giải pháp nâng cao đời sống nhân dân  
tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

-----

**I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

Sau 30 năm tái lập (1992 - 2022), tỉnh Bình Thuận đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Các lĩnh vực kinh tế công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển đồng đều, tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) bình quân trong nhiều năm đạt 6,87%/năm<sup>(1)</sup>; thu nhập bình quân đầu người năm 2022 dự báo đạt 56,28 triệu đồng thuộc nhóm cao trong khu vực Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung (năm 2020 là 47,4 triệu đồng). Kết cấu hạ tầng phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, phát huy hiệu quả; người dân được cung cấp các dịch vụ công ngày càng tốt hơn; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

*Tuy nhiên*, thu nhập của phần lớn người dân còn thấp; đời sống của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bãi ngang ven biển và một bộ phận lao động ở khu vực đô thị còn nhiều khó khăn. Chất lượng dịch vụ xã hội, nhất là y tế, vệ sinh môi trường... chưa cao. Thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu của người dân chưa được đầu tư tương xứng.

*Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu là do*: Quy mô nền kinh tế của tỉnh còn nhỏ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, giải quyết vấn đề lao động và việc làm còn nhiều khó khăn. Đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của người dân; kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu phát triển bền vững, bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau còn nhiều thách thức.

**II. QUAN ĐIỂM**

**1. Lấy người dân làm trung tâm của sự phát triển, gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với văn hóa - xã hội, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân.**

<sup>(1)</sup> trừ năm 2020, 2021 do tác động của đại dịch Covid-19.

**2.** Tạo môi trường, điều kiện phát triển toàn diện, bao trùm, hài hòa giữa các vùng, miền, đối tượng; đảm bảo sự công bằng trong phúc lợi xã hội, tiếp cận các dịch vụ hành chính công, chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần cho người dân.

**3.** Chăm lo ngày càng tốt hơn gia đình có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng bảo trợ xã hội; giúp hộ nghèo, cận nghèo thoát nghèo bền vững. Bảo đảm an ninh, an toàn, môi trường sống trong lành, bình an cho nhân dân.

### **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Người dân Bình Thuận có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, có việc làm, thu nhập ổn định, được thụ hưởng công bằng phúc lợi xã hội và dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công. Đảm bảo nguồn lực để thực hiện tốt các chính sách bảo trợ xã hội, chăm lo gia đình chính sách, người có công, người yếu thế khác; giúp hộ nghèo, cận nghèo thoát nghèo bền vững. Các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được giữ vững và phát huy. An ninh, trật tự được bảo đảm, người dân có cuộc sống bình yên.

#### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu**

##### **2.1- Đến năm 2025**

- GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.600 - 4.800 USD.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1,5 - 1,8 lần so với năm 2020.
- Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh: Phần đầu đạt 30 m<sup>2</sup>/người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 70 - 75% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 30 - 32%).
- Giải quyết việc làm mới, giai đoạn 2022 - 2025: 80.000 lao động.
- Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đến năm 2025: 2,6%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%.
- Tuổi thọ trung bình của người dân: 75 tuổi.
- Phần đầu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99%.
- Chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS) đạt từ 90% trở lên.
- Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 35%.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa” đạt trên 85%.

##### **2.2- Phần đầu đến năm 2030**

- GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.800 - 8.000 USD.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 2,0 đến 2,5 lần so với năm 2020.
- Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh: 32 m<sup>2</sup>/người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 75 - 80% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 35 - 40%).
- Giải quyết việc làm mới, giai đoạn 2026 - 2030: 120.000 lao động.
- Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đến năm 2030: 2%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%.
- Tuổi thọ trung bình của người dân: 76 tuổi.
- Phân đầu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.
- Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS) đạt từ 95% trở lên.
- Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 45%.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa”: Phân đầu đạt 90%.

#### **IV. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ 03 trụ cột kinh tế: Công nghiệp, du lịch và nông nghiệp**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XIV), nhất là Nghị quyết số 05-NQ/TU về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao; Nghị quyết số 06-NQ/TU về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 09-NQ/TU về phát triển công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 08-NQ/TU về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025.

- Cơ cấu lại và đổi mới mô hình phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, có khả năng chống chịu với thời tiết cực đoan, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Quản lý và phát triển bền vững tài nguyên rừng; phát triển kinh tế rừng hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại với những sản phẩm thế mạnh, có tiềm năng, lợi thế và có thương hiệu. Cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển các loại hình dịch vụ mới.

- Khẩn trương triển khai ngay trong năm 2022 ba (3) Chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội sau tác động của đại dịch Covid-19 với các giải pháp đồng bộ, quyết liệt. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện đúng tiến độ các công

trình, dự án theo kế hoạch, nhất là các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh.

- Phấn đấu tăng quy mô kinh tế, tốc độ tăng trưởng GRDP theo mục tiêu đề ra; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

- Tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế để tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế hộ gia đình. Xây dựng các mô hình kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy xanh hóa các ngành kinh tế, đóng góp vào quá trình phục hồi tài nguyên tái tạo; hỗ trợ xây dựng lối sống xanh và tiêu dùng bền vững, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

## **2. Tạo việc làm, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động**

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, đồng thời nghiên cứu ban hành các chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh về hỗ trợ phát triển đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người dân, người lao động.

- Tăng cường đào tạo nghề và khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm cho lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, năng lực kết nối cung - cầu lao động; tiếp tục thực hiện tốt chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận chính sách tín dụng, đất đai, ứng dụng khoa học - công nghệ,... để phát triển kinh tế. Khuyến khích, động viên, tạo động lực để người dân, người lao động có khát vọng, ý chí vươn lên, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện nhiều dự án tạo ra việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm duy trì mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ và thực hiện đầy đủ các quyền của người lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là các doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp, nhất là cùng với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; ngăn ngừa các vụ khiếu kiện, tranh chấp về lao động, góp phần nâng cao điều kiện làm việc và chất lượng đời sống cho người lao động.

## **3. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công để phục vụ tốt nhu cầu của người dân.**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản và minh bạch hóa thủ tục hành chính; nâng cao xếp hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị, chỉ số hài lòng của người dân, nâng cao chất lượng phục vụ để người dân tiếp cận các dịch vụ hành chính công dễ dàng, thuận lợi.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò và nâng cao tính tự chủ, sáng tạo của chính quyền cơ sở gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong thi hành công vụ.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước. Công khai, minh bạch thông tin đến người dân, doanh nghiệp như: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, danh mục các dự án thu hút đầu tư, thủ tục hành chính công, thực hiện các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, 4,...; thực hiện tốt việc tiếp nhận, trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

#### **4. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội**

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành Y tế tỉnh Bình Thuận đến năm 2030, hướng đến mục tiêu phát triển hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hướng đến bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân, góp phần nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân. Nâng cao chất lượng y tế cơ sở, y tế dự phòng, công tác khám, điều trị bệnh của các cơ sở y tế và tạo điều kiện cho người dân dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế. Thu hút các nhà đầu tư xây dựng các cơ sở khám, chữa bệnh và các bệnh viện chuyên khoa để phục vụ tốt việc khám, chữa bệnh cho người dân.

- Quan tâm chăm lo sức khỏe, thể chất các đối tượng thuộc diện gia đình chính sách, người có công với cách mạng, người cao tuổi, người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng yếu thế và bảo vệ bà mẹ, trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Các cấp chính quyền, nhất là cấp huyện, cấp xã tăng cường vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế (BHYT). Thực hiện bao phủ BHYT toàn dân; các địa phương bố trí ngân sách để đóng, hỗ trợ mua BHYT cho đối tượng chính sách theo quy định; hỗ trợ người dân có mức sống trung bình, người dân ở khu vực nông thôn, học sinh, sinh viên, các đối tượng yếu thế khác có điều kiện tham gia và được thụ hưởng chính sách BHYT.

- Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), hướng tới mục tiêu BHXH cho toàn dân. Nâng cao hiệu quả công tác bảo trợ xã hội; vận động, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người già không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao điều kiện sống cho người dân.

## **5. Nâng cao đời sống văn hóa và đáp ứng tốt nhu cầu luyện tập thể dục - thể thao của nhân dân**

- Tăng cường các nguồn lực đầu tư và nâng cấp mạng lưới thiết chế văn hóa, thể dục - thể thao gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

- Bảo tồn và phát huy các lễ hội văn hóa truyền thống các dân tộc trong tỉnh; duy trì và nâng cao giá trị văn hóa truyền thống của người Bình Thuận. Xây dựng môi trường văn hóa ứng xử lành mạnh, tiến bộ, văn minh từ gia đình đến xã hội.

- Khuyến khích người dân luyện tập thể dục - thể thao, nâng cao sức khỏe, thể lực, thể trạng, tăng tuổi thọ và chất lượng dân số.

## **6. Xây dựng môi trường sống văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân**

- Tiếp tục rà soát quy hoạch, chỉnh trang đô thị, các khu dân cư; từng bước ngầm hóa lưới điện, cáp viễn thông; chống ngập, chống sạt ở khu vực ven biển, ven sông, đồi núi; tăng diện tích công viên, cây xanh các khu đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Triển khai trồng mới 10 triệu cây xanh theo Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu xây dựng môi trường sống “*xanh, sạch, đẹp*”.

- Tăng cường quy hoạch, quản lý quy hoạch và khuyến khích thu hút các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang sinh thái, nhà tang lễ, nhà hỏa táng, các nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải y tế, thu gom và xử lý nước thải.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng môi trường không khí, tiếng ồn, nguồn nước tại các đô thị, các khu dân cư, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho nhân dân. Thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải, nước thải; vận động người dân tự giác dọn vệ sinh nơi ở và bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác ra hồ, kênh thủy lợi, khu vực công cộng, sông, biển...

- Đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê có tính chất côn đồ; phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; xây dựng, phát huy tình làng, nghĩa xóm, “*tinh thần tương thân, tương ái*” trong nhân dân.

## **7. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà ở**

Thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; tăng cường xã hội hóa các dự án đầu tư nhà ở xã hội để đáp ứng yêu cầu về nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có thu nhập thấp. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực giúp nhân dân xóa nhà tạm, dột nát.

- Thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ ưu đãi, bảo hiểm, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các chính sách về nhà ở, sửa chữa, nâng cấp nhà ở.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết này; trên cơ sở đó, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định, ban hành kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn thanh niên, các cơ quan thông tin, truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lãnh đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện và giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết này, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua các chính sách nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh; thường xuyên theo dõi, kiểm tra và định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo.

4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chính sách về nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh; giám sát việc thực hiện các chính sách, quy định của pháp luật để đảm bảo triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

Nghị quyết này được triển khai đến chi bộ và phổ biến rộng rãi đến nhân dân toàn tỉnh./.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban và Văn phòng Trung ương Đảng, } (để báo cáo)
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**

**BÍ THƯ**

**Dương Văn An**